TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/ 2019/QĐST-DSTC	*Hà Giang, ngày 20 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2018/TLST-DSTC ngày 20 tháng 12 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị T**

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Bá H**

Địa chỉ: Tổ 7, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Bị đơn: Ông **Lương Mạnh L**

Địa chỉ: SN 327, đường N, tổ 08, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lương Mạnh L có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho bà Nguyễn Thị T số tiền vay nợ gốc 661.000.000,đ (*Sáu trăm sáu mươi mốt triệu đồng đồng*) theo giấy biên nhận vay tiền ngày 01/10/2018 và tiền lãi 39.000.000,đ (*Ba mươi chín triệu đồng*) tổng cộng là 700.000.000,đ (*Bảy trăm triệu đồng*).

Thời gian và phương thức trả nợ mỗi tháng trả 70.000.000,đ (*Bảy mươi triệu đồng*) trả vào ngày 30 hàng tháng tính từ ngày 30/4/2019 đến hết ngày 30/01/2020.

Kể từ ngày 16/3/2019 cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất của các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật .

- Về án phí: + Ông Lương Mạnh L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 16.000.000,đ (*Mười sáu triệu đồng*)

+ Trả lại bà Nguyễn Thị T số tiền tạm ứng án phí là 15.260.000,đ (*Mười năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng*) bà T đã nộp (Nguyễn Bá H nộp thay)tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H theo biên lai thu số 01052, ngày 20/12/ 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDTPH;
- TAND tỉnh HG
- THADSTPH
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ma Thị Nghị